

CÔNG TY TNHH DONGJIN INTERNATIONAL VINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DONGJIN INTERNATIONAL VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DONGJIN INTERNATIONAL VINA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: DONGJIN INTERNATIONAL VINA CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108151808

3. Ngày thành lập: 29/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 8, tòa HH3, Khu đô thị Mỹ Đình- Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
2.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
3.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
4.	Quảng cáo	7310
5.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu hàng hóa(Trừ loại Nhà nước cấm)	8299
7.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá (Loại trừ lĩnh vực đấu giá)	4610
9.	Lập trình máy vi tính	6201
10.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
11.	Bán buôn gạo	4631
12.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
13.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
15.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
16.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
17.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
18.	Bốc xếp hàng hóa	5224
19.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

20.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
21.	Cho thuê xe có động cơ	7710
22.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
23.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
26.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
27.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ lĩnh vực đầu giá)	4513
28.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
29.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
30.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
31.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
32.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
33.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
34.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
35.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
36.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
37.	Bán buôn đồ uống	4633
38.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
39.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
40.	Dịch vụ đóng gói	8292
41.	Xây dựng nhà các loại	4100
42.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
44.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Loại trừ Động vật Nhà nước cấm)	4620
45.	Bán buôn thực phẩm	4632
46.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
47.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
48.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
49.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761

50.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
51.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
52.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường bộ, đường biển; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá. - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay.	5229(Chính)
56.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
57.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
58.	Bán buôn tổng hợp	4690
59.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Loại trừ lĩnh vực đấu giá)	4719
60.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
61.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
62.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
63.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
64.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
65.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
66.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
67.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
68.	Xây dựng công trình công ích	4220
69.	Phá dỡ	4311

70.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
71.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Loại trừ đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất)	6820

6. Vốn điều lệ: 300.000.000 VNĐ

ba trăm triệu Việt Nam đồng

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: BÙI THỊ DIỆU THANH

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 23/08/1970

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013220370

Ngày cấp: 03/09/2009

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *tổ 29, Phố Yên Hòa, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *số nhà 19, ngõ 122/1, tổ 15, phố Yên Hòa, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI THỊ DIỆU THANH

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 23/08/1970

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013220370

Ngày cấp: 03/09/2009

Nơi cấp: *Công an thành phố Hà Nội.*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *tổ 29, phố Yên Hòa, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *số nhà 19, ngõ 122/1, tổ 15, phố Yên Hòa, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội